

Phụ lục VI/ Appendix VI

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21/12/2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
PHUTAI J.S.C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No: **270**/CBTT-PT

Quy Nhơn Nam, ngày 08 tháng 06 năm 2026

Quy Nhơn Nam, June 08, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI / PHUTAI J.S.C**
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: **PTB**
- Địa chỉ/*Address*: 278 Nguyễn Thị Định, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai/ No. 278 Nguyen Thi Dinh st, Quy Nhơn Nam Ward, Gia Lai province
- Điện thoại/ *Telephone*: 0256 3847 668 - Fax: 0256 3847 556
- E-mail: phutai@phutai.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Công bố thông tin về Hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính:

1. Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Số Hợp đồng: 010626.001/HĐTC.KT5
3. Ngày ký: 08/06/2026
4. Nội dung kiểm toán: Soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 và Kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ phần Phú Tài./

Disclosure of Information on the Financial Statements Audit Engagement:

1. *Audit Firm*: AASC Auditing Firm Company Limited
2. *Contract No.*: 010626.001/HĐTC.KT5
3. *Signing Date*: June 8, 2026
4. *Audit Scope*: Review of the separate and consolidated financial statements for the accounting period from January 1, 2026 to June 30, 2026, and audit of the separate and consolidated financial statements for the fiscal year ending December 31, 2026 of Phu Tai Joint Stock Company.



3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/06/2026 tại đường dẫn www.phutai.com.vn – Mục Quan hệ cổ đông và Mục Báo cáo tài chính.

This information was published on the company's website on 08/06/2026 (date), as in the link www.phutai.com.vn - Shareholders Relations and Financial Statements.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/ Attachments:

1. Hợp đồng số: 010626.001/HĐTC.KT5 ngày 08/06/2026 giữa Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC và CTCP Phú Tài/ *Audit and Review Contract No. 010626.001/HĐTC.KT5 dated June 8, 2026, entered into between AASC Auditing Firm Company Limited and Phu Tai Joint Stock Company.*

Đại diện tổ chức/Organization representative

Người UQ CBTT/ *Person authorized to disclose information*
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC/DEPUTY GENERAL DIRECTOR



PHAN QUỐC HOÀI



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

o0o

Số: 010626.001 /HĐTC.KT5

Ngày 08 tháng 06 năm 2026

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN VÀ SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Về việc Soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 và Kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ phần Phú Tài)

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005 và được sửa đổi, bổ sung tại văn bản hợp nhất Luật Thương mại số 113/VBHN-VPQH ngày 27 tháng 08 năm 2025 của Văn phòng Quốc hội;
- Căn cứ vào Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 03 năm 2011 và được sửa đổi, bổ sung tại văn bản hợp nhất Luật kiểm toán độc lập số 17/VBHN-VPQH ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập và Nghị định số 90/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện;
- Căn cứ chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 600 Lưu ý khi kiểm toán Báo cáo tài chính Tập đoàn (kể cả công việc của Kiểm toán viên đơn vị thành viên);
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Phú Tài và khả năng đáp ứng của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

BÊN A:

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

Người đại diện : **Phan Quốc Hoài**

Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

Địa chỉ : Số 278, đường Nguyễn Thị Định, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

Số điện thoại : 0563 847668

Số fax: 0563 847246

Mã số thuế : 4100259236

BÊN B: CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Người đại diện : **Nguyễn Thanh Tùng**
Chức vụ : Tổng Giám đốc
Địa chỉ : 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội
Số điện thoại : (84-24) 3 8241 990 Số fax: (84-24) 3 8253 973
Tài khoản số : VND 0011001415059 - USD 0011371415096
Tại Ngân hàng : Sở giao dịch - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Mã số thuế : 01 00 1111 05

Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

ĐIỀU I: NỘI DUNG DỊCH VỤ

Bên B sẽ cung cấp cho Bên A các dịch vụ sau:

- Dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty Cổ phần Phú Tài cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 Dịch vụ soát xét được thực hiện với mục tiêu đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính của Bên A.
- Dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty Cổ phần Phú Tài cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 Dịch vụ kiểm toán được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính của Bên A.

Các Báo cáo tài chính được kiểm toán và soát xét bao gồm: Báo cáo tình hình tài chính tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu (nếu có), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày.

ĐIỀU II: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1. Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán và soát xét của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- 2.1.1. Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- 2.1.2. Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- 2.1.3. Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
 - a. Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác; kể cả thông tin của đơn vị thành viên, bao gồm các tài liệu, hồ sơ kiểm toán có liên quan mà bên B yêu cầu;

- b. Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán và soát xét;
- c. Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán và soát xét. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán và soát xét.
- d. Quyền tiếp cận, trao đổi thông tin không hạn chế đối với các kiểm toán viên đơn vị thành viên. Bên B được phép thực hiện hoặc yêu cầu kiểm toán viên đơn vị thành viên thực hiện kiểm toán hoặc soát xét thông tin tài chính hoặc báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên.

Ban Tổng Giám đốc hoặc/và Ban quản trị của bên A (*nếu phù hợp*) có trách nhiệm cung cấp cho bên B văn bản giải trình về các thông tin đã cung cấp cho bên B trong quá trình kiểm toán và soát xét thông qua “Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc/Ban quản trị”. Đây là một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán và soát xét cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính được kiểm toán, soát xét.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và soát xét và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này

2.2. Trách nhiệm của Bên B:

Trách nhiệm của bên B với công việc kiểm toán:

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán và soát xét để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán và soát xét đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Trách nhiệm của bên B với công việc soát xét:

Bên B sẽ thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện với mục đích tạo cơ sở để Bên B báo cáo xem liệu Bên B có nhận

thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đã không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ hay không.

Công việc soát xét của Bên B bao gồm các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là đối với những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính, kế toán, và áp dụng các thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác và thông thường không bao gồm việc chứng thực các thông tin thu thập được. Phạm vi công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ về cơ bản hẹp hơn phạm vi của một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam nhằm đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính. Do đó, Bên B không đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính giữa niên độ được soát xét.

Dịch vụ soát xét thông tin tài chính giữa niên độ không nhằm cung cấp sự đảm bảo rằng Bên B sẽ có thể nhận biết được toàn bộ các vấn đề trọng yếu chỉ có thể xác định được bằng một cuộc kiểm toán. Ngoài ra, công việc soát xét của bên B không được xem là căn cứ nhằm phát hiện các gian lận, nhầm lẫn hay các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo cho Bên A về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào mà Bên B phát hiện được.

Trách nhiệm chung của bên B với công việc kiểm toán và soát xét:

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán và soát xét, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán và soát xét.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán và soát xét theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận bằng văn bản các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán và soát xét. Theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, thì việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến hoặc kết luận của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán và soát xét phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về những khiếm khuyết trọng yếu trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính.

ĐIỀU III: BÁO CÁO KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO SOÁT XÉT

Báo cáo soát xét báo cáo tài chính:

Sau khi kết thúc công tác soát xét, bên B sẽ cung cấp cho bên A 09 bộ Báo cáo soát xét kèm theo báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) đã được soát xét bằng tiếng Việt, 09 bộ Báo cáo soát xét kèm theo báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) đã được soát xét bằng tiếng Anh.

.410
NG
PH
ÚT
GIA

Trong đó, bên A giữ 08 bộ mỗi loại, bên B giữ 01 bộ mỗi loại (mỗi thứ tiếng)

Báo cáo soát xét sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, pháp luật và quy định có liên quan.

Báo cáo kiểm toán:

Sau khi kết thúc kiểm toán, bên B sẽ cung cấp cho bên A 09 bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) đã được kiểm toán bằng tiếng Việt, 09 bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) đã được kiểm toán bằng tiếng Anh.

Trong đó: bên A giữ 08 bộ cho mỗi loại, bên B giữ 01 bộ cho mỗi loại (mỗi thứ tiếng).

Và Thư quản lý bằng tiếng Việt (nếu có), đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Công bố báo cáo soát xét, báo cáo kiểm toán và báo cáo tài chính đã được soát xét, kiểm toán:

Trong trường hợp Bên A dự định phát hành báo cáo soát xét, báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu có các thông tin về báo cáo tài chính đã được soát xét hoặc kiểm toán, Bên A cam kết sẽ đính kèm báo cáo soát xét hoặc báo cáo kiểm toán với các tài liệu đó và chi phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản.

ĐIỀU IV: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phí dịch vụ:

Tổng phí dịch vụ của Bên B cho các dịch vụ nêu tại Điều I của hợp đồng được xác định như sau:

Phí dịch vụ	:	180.000.000 VND
Thuế GTGT (8%)*	:	14.400.000 VND
Tổng cộng (đã bao gồm thuế GTGT)	:	194.400.000 VND

(Bằng chữ: Một trăm chín mươi tư triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn./.)

Phí dịch vụ đã bao gồm chi phí đi lại, ăn ở và phụ phí khác.

(*) Thuế suất thuế GTGT được áp dụng và tự động điều chỉnh theo quy định hiện hành tại thời điểm xuất hóa đơn.

Phương thức thanh toán

Bên A tạm ứng cho Bên B 50% giá trị hợp đồng ngay khi hai Bên ký kết hợp đồng này. 50% giá trị hợp đồng còn lại được Bên A thanh toán cho Bên B khi nhận được

02
Y
N
AI
LAI

báo cáo kiểm toán và báo cáo soát xét chính thức. Phí dịch vụ được thanh toán bằng đồng Việt Nam và bằng hình thức chuyển khoản.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn GTGT cho bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành

ĐIỀU V: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

ĐIỀU VI: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi bên A và bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

**Đại diện bên A
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Quốc Hoài

**Đại diện bên B
CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN
AASC
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thanh Tùng

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom – Happiness

___o0o___

No.: 010626.001/HĐTC.KT5

June 8, 2026

AUDIT AND REVIEW CONTRACT FOR FINANCIAL STATEMENTS

(Regarding the Review of the Separate and Consolidated Financial Statements for the accounting period from January 1, 2026 to June 30, 2026, and the Audit of the Separate and Consolidated Financial Statements for the fiscal year ending December 31, 2026 of Phu Tai Joint Stock Company)

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam, XIII Legislature, at its 10th Session on November 24, 2015;
- Pursuant to the Commercial Law No. 36/2005/QH11 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam, XI Legislature, at its 7th Session on June 14, 2005, as amended and supplemented by the Consolidated Document of the Commercial Law No. 113/VBHN-VPQH dated August 27, 2025 issued by the Office of the National Assembly;
- Pursuant to the Law on Independent Audit No. 67/2011/QH12 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam, XII Legislature, at its 9th Session on March 29, 2011, as amended and supplemented by the Consolidated Document of the Law on Independent Audit No. 17/VBHN-VPQH dated February 26, 2025 issued by the Office of the National Assembly;
- Pursuant to Decree No. 17/2012/ND-CP dated March 13, 2012 of the Government detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Independent Audit, and Decree No. 90/2025/ND-CP dated April 14, 2025 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 17/2012/ND-CP;
- Pursuant to Vietnam Standard on Auditing No. 210 “Agreeing the Terms of Audit Engagements” and Vietnam Standard on Review Engagements No. 2410 “Review of Interim Financial Information Performed by the Independent Auditor of the Entity”;
- Pursuant to Vietnam Standard on Auditing No. 600 “Special Considerations—Audits of Group Financial Statements (Including the Work of Component Auditors)”;
- Pursuant to the requirements of Phu Tai Joint Stock Company and the service capability of AASC Auditing Firm Company Limited.

This Contract is made and entered into by and between the following Parties:

PARTY A: PHU TAI JOINT STOCK COMPANY

Representative : **Phan Quoc Hoai**

Title : Deputy General Director

Address : No. 278 Nguyen Thi Dinh Street, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province, Viet Nam.

Telephone : 0563 847668

Fax: 0563 847246

Tax Code : 4100259236

PARTY B: AASC AUDITING FIRM COMPANY LIMITED

Representative : **Nguyen Thanh Tung**

Title : General Director

Address : 01 Le Phung Hieu Street, Hoan Kiem Ward, Ha Noi, Viet Nam

Telephone : (84-24) 3 8241 990 Fax: (84-24) 3 8253 973

Bank Accounts : VND 0011001415059 - USD 0011371415096

Bank : Transaction Office – Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Viet Nam.

Tax Code : 01 00 1111 05

After discussion and mutual agreement, the Parties hereby enter into this Contract under the following terms and conditions:

ARTICLE I: SCOPE OF SERVICES

Party B shall provide Party A with the following services:

- Review of the separate and consolidated financial statements of Phu Tai Joint Stock Company for the accounting period from January 1, 2026 to June 30, 2026. The review engagement shall be conducted for the purpose of expressing a conclusion on Party A's financial statements.
- Audit of the separate and consolidated financial statements of Phu Tai Joint Stock Company for the fiscal year ending December 31, 2026. The audit engagement shall be conducted for the purpose of expressing an audit opinion on Party A's financial statements.

The financial statements subject to the review and audit services comprise the Statement of Financial Position as at the end of the reporting period, the Statement of Profit or Loss, the Statement of Changes in Equity (if applicable), the Statement of Cash Flows, and the Notes to the Financial Statements for the period then ended.

ARTICLE II: RESPONSIBILITIES OF THE PARTIES

2.1. Responsibilities of Party A

Party B's audit and review engagements shall be conducted on the basis that Party A's Board of Management and Those Charged with Governance (where appropriate) acknowledge and understand that they are responsible for:

- 2.1.1. The preparation and fair presentation of the financial statements in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Accounting System, and relevant legal regulations applicable to the preparation and presentation of financial statements;
- 2.1.2. Such internal control as the Board of Management determines is necessary to enable the preparation and fair presentation of financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error;

2.1.3. Ensuring that Party B is provided, on a timely basis, with:

- a. Access to all information and documentation that the Board of Management considers relevant to the preparation and presentation of the financial statements, including accounting records, accounting books, supporting documents and other matters, as well as information relating to component entities, including relevant audit documentation requested by Party B;
- b. Additional information that the auditors and audit firm may request from the Board of Management for the purpose of the audit and review engagements;
- c. Unrestricted access to personnel of Party A whom the auditors and audit firm determine to be necessary for obtaining audit and review evidence. Party A shall assign relevant personnel to cooperate with Party B throughout the audit and review process;
- d. Unrestricted access to, and communication with, the auditors of component entities. Party B shall be permitted to perform, or request component auditors to perform, audits or reviews of financial information or financial statements of component entities.

The Board of Management and/or Those Charged with Governance of Party A (where appropriate) shall provide Party B with written representations regarding the information provided during the audit and review engagements through a “Management Representation Letter”. This is a requirement under Vietnamese Standards on Auditing, which specifies the responsibilities of Party A’s Board of Management for the preparation and presentation of the financial statements and confirms that the effect of each identified misstatement, as well as the aggregate of uncorrected misstatements identified and accumulated by Party B during the current audit and review engagements and those relating to prior periods, is immaterial to the financial statements taken as a whole.

Party A shall provide appropriate facilities and working conditions for Party B’s personnel while they are performing their work at Party A’s premises.

Party A shall pay in full the audit and review service fees and any other fees (if any) to Party B in accordance with Article IV of this Contract.

2.2. Responsibilities of Party B

Responsibilities of Party B in respect of the audit engagement:

Party B shall conduct the audit in accordance with the Vietnamese Standards on Auditing, applicable laws and relevant regulations. These standards require Party B to comply with ethical requirements and to plan and perform the audit in order to obtain reasonable assurance as to whether the financial statements as a whole are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the financial statements. The procedures selected depend on the auditor’s judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of

the financial statements, whether due to fraud or error. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used, the reasonableness of accounting estimates made by Management, and the overall presentation of the financial statements.

Because of the inherent limitations of an audit and internal control, there is an unavoidable risk that some material misstatements may not be detected, even though the audit and review have been properly planned and performed in accordance with the Vietnamese Standards on Auditing.

Responsibilities of Party B in respect of the review engagement:

Party B shall perform the review engagement in accordance with Vietnam Standard on Review Engagements No. 2410, “*Review of Interim Financial Information Performed by the Independent Auditor of the Entity*”, for the purpose of reporting whether anything has come to Party B’s attention that causes Party B to believe that the interim financial statements are not prepared and presented, in all material respects, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Accounting System (for enterprises), and relevant legal regulations relating to the preparation and presentation of interim financial statements.

A review engagement consists primarily of making inquiries of persons responsible for financial and accounting matters and applying analytical and other review procedures and ordinarily does not include corroborating the information obtained. The scope of a review of interim financial statements is substantially less than that of an audit conducted in accordance with the Vietnamese Standards on Auditing for the purpose of expressing an audit opinion on financial statements. Accordingly, Party B does not express an audit opinion on the reviewed interim financial statements.

A review engagement is not designed to provide assurance that Party B will become aware of all significant matters that might be identified in an audit. Furthermore, the review engagement should not be relied upon to detect fraud, error, or non-compliance with laws and regulations. However, Party B shall inform Party A of any material matters that come to Party B’s attention.

General responsibilities of Party B in respect of both the audit and review engagements:

Party B shall inform Party A of the audit and review scope and timetable and shall assign auditors and assistants with appropriate competence and experience to perform the audit and review engagements.

Party B shall perform the audit and review engagements in accordance with the principles of independence, objectivity and confidentiality. Accordingly, Party B shall not disclose any information obtained during the course of the engagements to any third party without Party A’s consent, except where disclosure is required by law or relevant regulations, or where such information has already been publicly disclosed by competent state authorities or by Party A.

Party B shall require Party A to confirm in writing the representations made to Party B during the audit and review engagements. In accordance with the Vietnamese Standards on Auditing and Vietnam Standard on Review Engagements No. 2410,

compliance with this requirement and the Management Representation Letter provided by Party A's Board of Management and Those Charged with Governance concerning relevant matters constitute part of the basis upon which Party B expresses its audit opinion or review conclusion on Party A's financial statements.

In assessing risks, Party B shall consider the internal control relevant to Party A's preparation of the financial statements in order to design audit and review procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of Party A's internal control. Nevertheless, Party B shall communicate in writing to Party A any material weaknesses in internal control identified during the audit and review of the financial statements.

ARTICLE III: AUDIT REPORTS AND REVIEW REPORTS

Review Reports on Financial Statements:

Upon completion of the review engagement, Party B shall provide Party A with: 09 sets of the Review Report together with the reviewed separate and consolidated financial statements in Vietnamese; and 09 sets of the Review Report together with the reviewed separate and consolidated financial statements in English.

Of these, Party A shall retain 08 sets of each version, and Party B shall retain 01 set of each version (for each language).

The Review Report shall be issued in writing and shall contain the information required under Vietnam Standard on Review Engagements No. 2410, "*Review of Interim Financial Information Performed by the Independent Auditor of the Entity*", and other applicable laws and regulations.

Audit Reports:

Upon completion of the audit engagement, Party B shall provide Party A with: 09 sets of the Audit Report together with the audited separate and consolidated financial statements in Vietnamese; and 09 sets of the Audit Report together with the audited separate and consolidated financial statements in English.

Of these, Party A shall retain 08 sets of each version, and Party B shall retain 01 set of each version (for each language).

Party B shall also provide a Management Letter in Vietnamese (if any), addressing deficiencies requiring remedial action and providing the auditors' recommendations for improving Party A's accounting system and internal control system.

The Audit Report shall be issued in writing and shall contain the information required under the Law on Independent Audit, Vietnam Standard on Auditing No. 700, other applicable auditing standards, and relevant legal regulations.

Publication of Review Reports, Audit Reports and Reviewed/Audited Financial Statements:

Where Party A intends to publish Party B's Review Report or Audit Report in any form of document, or to issue any document containing information relating to the reviewed or audited financial statements, Party A undertakes to attach the relevant

Review Report or Audit Report to such documents and shall not publicly distribute such documents without obtaining Party B's prior written consent.

ARTICLE IV: SERVICE FEES AND PAYMENT TERMS

Service Fees:

The total service fee payable to Party B for the services specified in Article I of this Contract shall be as follows:

Service Fee	: 180,000,000 VND
VAT (8%)*	: 14,400,000 VND
Total (including VAT)	: 194,400,000 VND

(In words: One hundred ninety-four million four hundred thousand VND only./.)

The service fee includes travel, accommodation and other incidental expenses.

(*) The applicable VAT rate shall be automatically adjusted in accordance with the prevailing regulations in effect at the time the VAT invoice is issued.

Payment Terms

Party A shall make an advance payment to Party B equal to 50% of the Contract value immediately upon execution of this Contract by both Parties. The remaining 50% of the Contract value shall be paid by Party A to Party B upon receipt of the final Audit Report and Review Report.

All payments shall be made in Vietnamese Dong by bank transfer.

Party B shall issue a VAT invoice to Party A upon completion of the services in accordance with the prevailing tax regulations.

ARTICLE V: UNDERTAKINGS OF THE PARTIES

The Parties undertake to perform all terms and conditions set forth in this Contract. During the performance of this Contract, should any difficulties or issues arise, the Parties shall promptly notify each other and cooperate in seeking appropriate solutions. Any amendments or changes shall be communicated directly to the other Party in writing (including by email) at the addresses specified above.

Any dispute or claim arising out of or in connection with the performance of this Contract shall first be settled through mutual negotiation. Failing such settlement, the dispute shall be resolved in accordance with the Civil Code of the Socialist Republic of Viet Nam and submitted to the competent economic court mutually agreed upon by the Parties.

ARTICLE VI: EFFECTIVENESS, LANGUAGE AND TERM OF THE CONTRACT

This Contract is made in 02 (two) original copies, each Party retaining 01 (one) copy. Both copies shall have equal legal validity and shall become effective from the date on which they are duly signed and sealed by both Parties.

This Contract shall be automatically terminated and deemed liquidated upon full performance by both Parties of their respective obligations under this Contract.

For and on behalf of Party A
PHU TAI JOINT STOCK COMPANY
DEPUTY GENERAL DIRECTOR
(Signed and Sealed)

Phan Quoc Hoai

For and on behalf of Party B
AASC AUDITING FIRM COMPANY LIMITED
GENERAL DIRECTOR
(Signed and Sealed)

Nguyen Thanh Tung